

Số: 125/KH – MNTH

Tân Hiệp, ngày 06 tháng 04 năm 2015

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG MẦM NON TÂN HIỆP
GIAI ĐOẠN 2015 – 2020

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám ban chấp hành trung ương (Khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế,

Căn cứ công văn số 06/KH-PGDĐT Phú Giáo ngày 22 tháng 01 năm 2015,

Trường Mầm Non Tân Hiệp xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ tám ban chấp hành trung ương (Khóa XI) giai đoạn 2015 – 2020 như sau:

A. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

Trường Mầm Non Tân Hiệp tọa lạc tại Ấp 3- xã Tân Hiệp với tổng diện tích 5.419 m². Trường được thành lập theo quyết định số 365 ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Ủy ban nhân dân huyện Phú Giáo,. Với sự nỗ lực phấn đấu đoàn kết của tập thể CB – GV – NV nên năm 2013 trường được công nhận trường mầm non đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 2 theo quyết định số : 3521/QĐ-UBND ngày 17 tháng 12 năm 2012 và được tái công nhận trường chuẩn quốc gia mức độ 1 theo quyết định số : 1528/QĐ-UB ngày 24 tháng 6 năm 2013.

Nhà trường đang từng bước phát triển bền vững và ngày một trưởng thành, trong tương lai nhà trường sẽ trở thành một ngôi trường có chất lượng giáo dục tốt, một địa chỉ đáng tin cậy để không những cha mẹ học sinh tại địa phương mà cha mẹ học sinh ở những vùng lân cận gửi con em vào học tại trường.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015 – 2020 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh nhà trường. Đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội tại địa phương.

1. Điểm mạnh.

a. Về đội ngũ.

Ban giám hiệu:

Về đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản lý.

Tổng cộng :4, trong đó Cao đẳng SP : 01, Đại học SP: 03; Tin học trình độ A : 4, Anh văn trình độ A : 2, trình độ B: 2, Chính trị sơ cấp : 3, trung cấp: 1.

Đội ngũ cán bộ quản lý có tầm nhìn khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Luôn chú trọng bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có tay nghề cao hơn , kinh nghiệm trong công tác , góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ.

Về đội ngũ CB – GV – NV: 44

100% CB – GV – NV hoàn thành nhiệm vụ được giao. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn 100%, trong đó trên chuẩn đạt 62.5%.

Tập thể CB – GV – NV đa số còn trẻ, kinh nghiệm trong công tác chưa nhiều, cần được bồi dưỡng và đào tạo thêm để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Về trình độ tin học : Chứng chỉ A : 24; Chứng chỉ B : 06.

Trình độ ngoại ngữ: Trình độ A : 19; Chứng chỉ B : 06.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, công nhân viên nhiệt tình, năng nổ, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đa số đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

b. Chất lượng học sinh:

+ Tổng số học sinh năm 2014 – 2015: 350/161 nữ

+ Tổng số lớp: 11 lớp

Tỷ lệ SDD giảm 2.86% so với đầu năm trong đó suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm 2.29%, suy dinh dưỡng thấp còi giảm 0,57%; bên cạnh đó nhà trường còn xây dựng những bài tập và chế độ dinh dưỡng phù hợp nhằm hạn chế tốc độ tăng cân của trẻ béo phì.

Tỷ lệ học sinh khối Lá hoàn thành chương trình giáo dục mầm non : 116 đạt 100%

c. Cơ sở vật chất:

+ Phòng học: 11 phòng.

+ Phòng chức năng: 6 phòng.

+ Bếp ăn sắp xếp theo qui trình bếp 1 chiều (diện tích bếp ăn chưa đáp ứng đủ với số trẻ bán trú).

Cơ sở vật chất tương đối khang trang, trang thiết bị đáp ứng cho việc chăm sóc giáo dục trẻ dạy.

d. Thành tích chính.

+ Từ năm học: 2004 – 2014 nhà trường luôn đạt danh hiệu đơn vị lao động tiên tiến và lao động xuất sắc được thủ tướng chính phủ tặng bằng khen vào năm 2012 và được chủ tịch nước tặng huân chương lao động hạng III năm 2014.

2. Điểm hạn chế.

- **Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu.**

Trong đánh giá chuyên môn của giáo viên thì còn mang tính động viên, chưa thực chất.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên

Một số ít giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu giảng dạy hoặc quản lý, giáo dục học sinh trong quá trình đổi mới giáo dục hiện nay.

- Cơ sở vật chất

Nhà trường còn thiếu hội trường, 1 phòng học và phòng bảo vệ, diện tích bếp ăn còn nhỏ so với quy mô số lượng trẻ.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN ĐẾN NĂM 2020

I. Mục tiêu – phương hướng.

- Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, tiếp cận với mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

- Trường cố gắng phấn đấu đạt những tiêu chí của trường chuẩn quốc gia mức độ 2 và giữ vững những tiêu chuẩn của trường mầm non đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục góp phần phát triển ngành học mầm non của huyện Phú giáo.

- Xây dựng môi trường chăm sóc giáo dục thân thiện, các cháu tích cực học tập, có chất lượng chăm sóc giáo dục cao để mỗi cháu có cơ hội phát triển toàn diện.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

- Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục học sinh. Phấn đấu giảm tỷ lệ SDD còn dưới 5%.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý.

- Xây dựng cơ sở vật chất để phấn đấu trường đạt chuẩn quốc gia.

- Xây dựng và phát triển văn hóa nhà trường.

II. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

1. Nhiệm vụ

1.1. Quy mô trường lớp, học sinh từ năm 2015 – 2020.

Số liệu học sinh dựa trên cơ sở thực tế của nhà trường; số liệu của Ban dân số xã và số liệu dự kiến thông qua số lượng phát triển dân số của xã.

- Quy mô trường lớp từ 2015 – 2020: Nhà trẻ : 3 lớp; Mầm : 3 lớp; chồi; 3 lớp. lá : 3 lớp

- Chất lượng chăm sóc : tỷ lệ chuyên cần đạt 95%; tỷ lệ SDD giảm 8 → 9% so với đầu năm học.

1.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên

Phát triển Đội ngũ: Hàng năm nhà trường xây dựng kế hoạch biên chế phù hợp nhằm đáp ứng quy mô phát triển trường lớp.

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và công nhân viên được đánh giá khá, tốt trên 70%.

Tới năm 2015 có 62.5%% giáo viên trên chuẩn; tới năm 2020 có 100% giáo viên trên chuẩn.

Tới năm 2018 cán bộ giáo viên áp dụng thành thạo CNTT vào trong công tác quản lý, giảng dạy có hiệu quả

Ban giám hiệu có thêm 1 người có trình độ đại học quản lý giáo dục, 01 người trình độ từ trung cấp chính trị.

1.3. Cơ sở vật chất.

Năm 2015 - 2020: Cần xây dựng phòng hội trường, 1 phòng học, và phòng bảo vệ và bếp ăn.

Đến hết năm 2018 nhà trường cơ bản đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất theo tiêu chí của trường chuẩn quốc gia mức 2.

Xây dựng môi trường sư phạm “ Xanh – Sạch – Đẹp – An toàn”

Xây dựng văn hóa nhà trường.

- Thực hiện khẩu hiệu “ Thầy giáo mẫu mực, học sinh ngoan ngoãn”.

Phương châm hành động.

Niềm tin của phụ huynh học sinh và chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường!

2. các giải pháp Xây dựng và phát triển đội ngũ

2.1. Cán bộ quản lý

Quy hoạch cán bộ quản lý

Hiện nay: 04; 1 hiệu trưởng, 03 phó hiệu trưởng; Đảng viên 4/4

Quy hoạch dài hạn cán bộ quản lý: 4

Đào tạo cán bộ quản lý

Đại học mầm non giai đoạn 2015 – 2020 : 0

Đại học Quản lý giáo dục giai đoạn 2015 – 2020: 2

Trung cấp chính trị giai đoạn 2015 – 2020: 3

Tin học đến 2020 : 3/4 đạt chứng chỉ B, áp dụng thành thạo CNTT vào công tác quản lý.

2.2. Giáo viên- Nhân viên

Hiện nay: Giáo viên: 24; Nhân viên: 16

+ Đại học: 10

+ Cao đẳng: 6

+Trung cấp : 11

+ Đảng viên 6, đối tượng đảng 3

Kế hoạch đào tạo

+ Giai đoạn 2015 – 2020: Đại học: 11

Về chính trị

Hiện nay: sơ cấp : 11

+ Giai đoạn: 2015 – 2020 : trung cấp 4, sơ cấp 11

+ Phát triển thêm 10 Đảng viên và thành lập chi ủy

Tin học

Hiện nay: chứng chỉ A: 20; chứng chỉ B: 7

+ Giai đoạn 2015 – 2020: chứng chỉ A đạt 100%; chứng chỉ B: 10.

Anh văn

Hiện nay: chứng chỉ A : 14, chứng chỉ B : 13.

+ Giai đoạn 2015 – 2020: chứng chỉ A đạt 100%; chứng chỉ B: 7.

Các giải pháp và biện pháp thực hiện:

Cuối các năm học thống kê trình độ và lập quy hoạch bồi dưỡng đào tạo nâng cao trình độ cán bộ giáo viên.

Hàng năm đề ra chỉ tiêu thực hiện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý ... và cho cán bộ giáo viên đăng ký thực hiện. Đây là một chỉ tiêu thi đua của đơn vị.

Các cán bộ giáo viên không thực hiện việc nâng cao trình độ theo kế hoạch của nhà trường, đánh giá chuẩn và công chức hàng năm xếp loại Trung bình, yếu nhà trường sẽ đề nghị lãnh đạo cấp trên sắp xếp công tác khác cho phù hợp với nhu cầu phát triển của nhà trường.

Sắp xếp thời khóa biểu hợp lý để giáo viên có thể tham gia các lớp học Tin học, Anh Văn hàng ngày; khuyến khích giáo viên học vào thứ bảy, chủ nhật và ban đêm.

Bố trí cán bộ giáo viên làm thay công việc khi cán bộ giáo viên đi học; khuyến khích CBGV tham gia học các lớp tự túc, nhà trường sẽ lập toàn bộ hồ sơ để đảm bảo chế độ hỗ trợ kinh phí đào tạo do tỉnh quy định.

2.3. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng chăm sóc giáo dục. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể; giúp học sinh có những kỹ năng sống cơ bản.

Biện pháp thực hiện:

Đảm bảo thực hiện đúng, đủ các môn theo qui định, GD toàn diện, tập trung sâu vào chất lượng giảng dạy, đảm bảo dạy - học thực chất, đánh giá kết quả dạy và học thực chất.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học phải được thực hiện triệt để trong toàn thể GV, kiểm tra việc giảng dạy của GV tích cực hoặc sao chép máy móc theo sách hướng dẫn, chỉ đạo GV phải lựa chọn các phương pháp theo hướng tích cực và các hình thức phù hợp với điều kiện lớp mình nhằm phát huy khả năng sáng tạo và tư duy của HS.

Tạo điều kiện và khuyến khích GV ứng dụng những công nghệ thông tin vào giảng dạy, coi đây là một trong những yêu cầu quan trọng cũng như tiến tới xây dựng trường chuẩn QG mức 2 và để HS được tiếp cận với trang thiết bị hiện đại.

Hàng năm tổ chức các chuyên đề về ứng dụng CNTT trong giảng dạy, chuyên đề về đổi mới PP dạy học các hoạt động ... giúp giáo viên nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

Tăng cường việc kiểm tra, đánh giá chất lượng chuyên môn, tập trung đi sâu vào chất lượng giảng dạy và học tập một cách đúng thực chất, không chạy theo thành tích.

Tích cực tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, hoạt động văn hoá văn nghệ và phối hợp tổ chức cho HS tham gia các hoạt động ngoại khoá, giúp HS phát huy các kiến thức về thẩm mỹ.

2.4. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

- Giai đoạn: 2015 – 2020: Xây dựng 1 phòng học, phòng bảo vệ, nhà bếp
- Đến hết năm 2020 nhà trường cơ bản đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất theo tiêu chí của trường chuẩn quốc gia mức 2.

Biện pháp thực hiện:

Lập kế hoạch bổ sung cơ sở vật chất tham mưu cấp trên tăng cường CSVC, đầu tư các trang thiết bị phục vụ tốt cho việc dạy học.

Vận động cha mẹ học sinh, các mạnh thường quân để bổ sung thêm các trang thiết bị dạy học, xây dựng hệ thống sân chơi, bãi tập.

2.5. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, giảng dạy góp phần nâng cao công tác quản lý, công tác giảng dạy.

Triển khai kết nối Internet để cán bộ, giáo viên khai thác thông tin phục vụ cho việc giảng dạy.

2.6. Xây dựng văn hóa nhà trường.

Cán bộ, giáo viên gương mẫu, nhiệt tình trong công tác. Nêu cao ý thức nghề nghiệp.

Đối xử hòa nhã, thân thiện với học sinh, phụ huynh học sinh.

Tăng cường giáo dục lễ phép cho học sinh. Đưa những tình huống thực tế để giáo dục học sinh cách ứng xử có văn hóa thông qua các chuyên đề như “Giáo dục và phát triển vận động” ; “Giáo dục thích ứng với biến đổi khí hậu”, “Giáo dục bảo vệ môi trường”, “An toàn giao thông”, “Trò chơi dân gian, bài hát dân ca”.....

2.7. Huy động nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

Huy động các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường. Nguồn lực tài chính:

- + Ngân sách nhà nước.
- + Ngân sách từ nguồn quỹ xin thu từ cha mẹ học sinh.
- + Vận động xã hội hóa giáo dục Phấn đấu hàng năm thu được từ 40 – 70 triệu đồng nhằm tu sửa và trang bị cơ sở vật chất ngày một khang trang.

Biện pháp thực hiện:

+ Lập kế hoạch tài chính, dự toán kinh phí năm và tham mưu với PGD & ĐT phân bổ nguồn kinh phí.

+ Thống nhất với Ban đại diện cha mẹ học sinh các khoản thu và chi cho hoạt động giáo dục nhằm phát triển nhà trường.

+ Gửi thư ngỏ, thành lập đoàn vận động quỹ gồm Ban giám hiệu, Công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh, một số cha mẹ học sinh có vị thế xã hội, có uy tín hoặc có kinh tế khá giả lập chương trình vận động quỹ hàng năm và đến các cơ quan, xí nghiệp, trang trại, các gia đình khá giả để vận động nguồn quỹ.

2.8. Xây dựng thương hiệu.

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, công nhân viên và phụ huynh học sinh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, công nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức.

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch.

- Giai đoạn 1: 2015 – 2018
- Giai đoạn 2: 2018– 2020

4. Đối với hiệu trưởng.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược.

Hàng năm căn cứ vào kế hoạch chiến lược để xây dựng kế hoạch năm. Có kế hoạch cụ thể cả năm , từng học kỳ , hàng tháng để toàn đơn vị thực hiện , giao chỉ tiêu cụ thể cho tập thể , cá nhân.

Tích cực tham mưu để tạo cơ sở vật chất tốt cho dạy và học , để các thành viên có đủ điều kiện hoàn thành nhiệm vụ được giao. Hỗ trợ tích cực tài chính cho mọi phong trào thi đua của các bộ phận ở các cấp.

Mở rộng quan hệ ngoại giao để thu hút Hội đồng giáo dục , Hội khuyến học, Hội CMHS , các lực lượng giáo dục tham gia hỗ trợ sự nghiệp giáo dục của đơn vị.

Có kế hoạch xây dựng đội ngũ mạnh về 3 mặt : Đoàn kết - kỷ cương - nề nếp - chất lượng.

Cải tiến chế độ làm việc, hội họp cho phù hợp.

Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

5. Đối với các phó hiệu trưởng

Là người giúp việc cho hiệu trưởng, thực hiện và chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về những việc được phân công.

Chỉ đạo, tổ chức, theo dõi, kiểm tra và đánh giá toàn bộ hoạt động của các bộ phận, cá nhân mình quản lý trong quá trình thực hiện kế hoạch.

Tham mưu cho hiệu trưởng những giải pháp để thực hiện kế hoạch.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ căn cứ vào kế hoạch của nhà trường nhằm thực hiện chiến lược phát triển giáo dục của nhà trường; đồng thời chỉ đạo trực tiếp tổ viên thực hiện kế hoạch.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả giảng dạy và giáo dục của giáo viên theo kế hoạch của nhà trường.

Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên trong tổ.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, NV

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch chung đã được thống nhất. Căn cứ vào kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

Không thờ ơ với công việc chung hoặc gây khó khăn trở ngại cho đồng nghiệp khi thực hiện nhiệm vụ chung.

Phải phân đấu học tập và có ý thức cao trong việc tự nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Lắng nghe ý kiến đồng nghiệp, tìm hiểu nguyện vọng học sinh, đối tượng học sinh để cải tiến phương pháp dạy học phù hợp, có chất lượng.

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015 – 2020 là định hướng cơ bản để phát triển nhà trường nhằm đáp ứng với nhu cầu giáo dục ngày một nâng cao và đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương và của đất nước.

Tất cả cán bộ giáo – viên – nhân viên của nhà trường có trách nhiệm biết, hiểu, tuyên truyền và nỗ lực thực hiện tốt các nhiệm vụ của bản thân, của nhà trường để hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

Mỗi cá nhân, tập thể phải là một nhân tố tích cực đồng góp cho sự phát triển của nhà trường. Những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc đóng góp cho sự phát triển của nhà trường sẽ được khen thưởng. Ngược lại sẽ bị khiển trách, kỷ luật theo qui định.

2. Kiến nghị

Phòng giáo dục và đào tạo tham mưu cấp trên để tiếp tục xây dựng hệ thống cơ sở vật chất còn thiếu; bổ sung các trang thiết bị, đồ dùng dạy học đầy đủ theo sự phát triển của nhà trường.

Lãnh đạo Đảng, chính quyền địa phương tích cực tham mưu, đề nghị Huyện ủy, UBND huyện phê chuẩn kế hoạch phát triển cơ sở vật chất của nhà trường để đủ điều kiện công nhận trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

Nơi nhận:

- LĐ PGDĐT;
- UBND xã;
- Các tổ CM trường;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Ngọc Hiền